

I. Trắc nghiệm(6đ)**Câu 1:** Trong Pascal để khai báo hai biến tệp văn bản f1, f2 ta viết

- A. Var f1: f2 : Text; B. Var f1 f2 : Text; C. Var f1; f2 : Text; D. Var f1, f2 : Text;

Câu 2: Dữ liệu kiểu tệp

- A. Sẽ bị mất hết khi tắt máy. B. Sẽ bị mất hết khi tắt điện đột ngột.
C. Không bị mất khi tắt máy hoặc mất điện. D. Cả A, B, C đều sai.

Câu 3: Để gán tệp TIN.TXT cho biến tệp a ta sử dụng câu lệnh

- A. TIN.TXT := a B. assign (a,'TIN.TXT'); C. a := 'TIN.TXT'; D. assign ('TIN.TXT',a);

Câu 4: Cách thức truy cập tệp văn bản là

- A. truy cập ngẫu nhiên. B. truy cập trực tiếp. C. truy cập tuần tự. D. Cả 3 cách trên.

Câu 5: Hàm không trả về kiểu dữ liệu nào sau:

- A. Kiểu integer. B. Kiểu real C. Kiểu string. D. Kiểu Char.

Câu 6: Trong Pascal để khai báo biến tệp văn bản ta sử dụng cú pháp

- A. Var <tên tệp> : Text; B. Var <tên biến tệp> : Text;
C. Var <tên biến tệp> : String; D. Var <tên tệp> : String;

Câu 7: Trong Pascal mở tệp để đọc ta sử dụng thủ tục

- A. reset(<tên tệp>); B. reset(<tên biến tệp>); C. rewrite(<tên biến tệp>); D. rewrite(<tên tệp>);

Câu 8: Giả sử a = 5; b = 9; c = 15; để ghi các giá trị trên vào tệp f có dạng là **5 9 15** ta sử dụng thủ tục ghi:

- A. Write(f, a,b,c); B. Write(a, ' ', b, ' ', c); C. Write(f, a, ' ', bc); D. Write(f, a ' ', b ' ', c);

Câu 9: Để gán tên tệp cho tên biến tệp ta sử dụng câu lệnh

- A. assign(<tên tệp>,<tên biến tệp>); B. <tên biến tệp> := <tên tệp>;
C. <tên tệp> := <tên biến tệp>; D. assign(<tên biến tệp>,<tên tệp>);

Câu 10: Trong Pascal mở tệp để ghi kết quả ta sử dụng thủ tục

- A. reset(<tên biến tệp>); B. reset(<tên tệp>); C. rewrite(<tên biến tệp>); D. rewrite(<tên tệp>);

Câu 11: Trong NNLT Pascal, khai báo nào sau đây là đúng khi khai báo tệp văn bản?

- A. Var f= record B. Var f: byte; C. Var f: Text; D. Var f: String;

Câu 12: Tham số được khai báo trong thủ tục hoặc hàm được gọi là gì?

- A. Tham số hình thức B. Tham số thực sự C. Biến cục bộ D. Biến toàn bộ

Câu 13: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, để xóa đi kí tự đầu tiên của chuỗi kí tự S ta viết:

- A. Delete(S, lenght(S), 1); B. Delete(S, i, 1); C. Delete(S, 1, i); D. Delete(S, 1, 1);

Câu 14: Nếu hàm EOF(<tên biến tệp>) cho giá trị là TRUE thì con trỏ tệp nằm ở vị trí

- A. đầu dòng. B. cuối dòng; C. cuối tệp; D. đầu tệp;

Câu 15: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, thủ tục chèn chuỗi s1 vào chuỗi s2 bắt đầu từ vị trí vt được viết.

- A. Insert (s1, s2, vt); B. Insert (s2, s1, vt); C. Insert (vt, s1, s2); D. Insert (s1, vt, s2);

Câu 16: Tệp f có dữ liệu **5 9 15** đọc 3 giá trị trên từ tệp f và ghi các giá trị này vào 3 biến x, y, z ta viết:

- A. Read(x, y, z); B. Read(f, x, y, z); C. Read(f, 'x', 'y', 'z'); D. Read('x', 'y', 'z');

Câu 17: Để khai báo hàm trong Pascal bắt đầu bằng từ khóa

- A. Program. B. Procedure C. Function. D. Var.

Câu 18: Để khai báo thủ tục trong Pascal bắt đầu bằng từ khóa

- A. Program. B. Procedure C. Function. D. Var.

Câu 19: Kiểu dữ liệu trả về của hàm

- A. Kiểu integer. B. Kiểu real C. Kiểu string. D. Cả A, B, C đều đúng.

Câu 20: Hãy chọn phương án ghép đúng. Kiểu của một hàm được xác định bởi

- A. Kiểu của các tham số B. Kiểu giá trị trả về C. Tên hàm D. Địa chỉ mà hàm trả về

Câu 21: Để biết con trỏ tệp đã ở cuối dòng của tệp f hay chưa, ta sử dụng hàm:

- A. eof(f) B. eof(f, 'traix.txt') C. foe(f) D. eoln(f)

Câu 22: Trong Pascal để đọc dữ liệu từ tệp văn bản ta sử dụng thủ tục

- A. Read(<tên tệp>,<danh sách biến>); B. Read(<tên biến tệp>,<danh sách biến>);
C. Write(<tên biến tệp>,<danh sách kết quả>); D. Write(<tên tệp>,<danh sách kết quả>);

Câu 23: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, chuỗi không có kí tự nào gọi là chuỗi?

- A. Chuỗi trắng; B. Không phải là chuỗi kí tự. C. Chuỗi không; D. Chuỗi rỗng;

Câu 24: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Cả thủ tục và hàm đều có thể có tham số hình thức. B. Chỉ có thủ tục mới có thể có tham số hình thức.
C. Chỉ có hàm mới có thể có tham số hình thức. D. Thủ tục và hàm nào cũng phải có tham số hình thức.

II. Tự luận(4đ)

Câu 1(1đ): Cho S = 'TRUONG THPT VO LAI-KHOI LOP 11'. Hãy cho biết:

+ LENGTH(S) →

+ DELETE(S,20,10) →

+ COPY(S,18,9) →

+ POS('T', S) →

Câu 2(2đ): Cho tệp DL.INP gồm nhiều dòng mỗi dòng chứa 3 số nguyên là độ dài 3 cạnh của tam giác. Hãy viết chương trình cho biết chu vi và diện tích của các tam giác đó. Kết

quả ghi vào tệp KQ.OUT

Yêu cầu: có sử dụng chương trình con.

DL.INP	KQ.OUT
3 4 5	CV=.....; DT=.....
...	...
5 9 7	CV=.....; DT=.....

PHẦN I : TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Chọn đáp án đúng và điền vào bảng tương ứng dưới đây.

Câu 1: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Chỉ có thủ tục mới có thể có tham số hình thức
B. Cả thủ tục và hàm đều có thể có tham số hình thức.
C. Chỉ có hàm mới có thể có tham số hình thức.
D. Thủ tục và hàm nào cũng phải có tham số hình thức.

Câu 2: Để biết con trỏ tệp đã ở cuối dòng của tệp f hay chưa, ta sử dụng hàm:

- A. eof(f) B. eoln(f) C. eof(f, 'trai.txt') D. foe(f)

Câu 3: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Cả lời gọi hàm và lời gọi thủ tục đều phải có tham số thực sự.
B. Lời gọi thủ tục nhất thiết phải có tham số thực sự còn lời gọi hàm không nhất thiết phải có tham số thực sự
C. Lời gọi hàm nhất định phải có tham số thực sự còn lời gọi thủ tục không nhất thiết phải có tham số thực sự
D. Lời gọi hàm và lời gọi thủ tục có thể có tham số thực sự hoặc không có tham số thực sự tùy thuộc vào từng hàm và thủ tục.

Câu 4: Trong NNLT Pascal, khai báo nào sau đây là đúng khi khai báo tệp văn bản?

- A. Var f: String; B. Var f: byte; C. Var f = record D. Var f: Text;

Câu 5: Giả sử trên thư mục gốc của đĩa C có tệp f đã có nội dung sẵn. Khi thực hiện thủ tục Rewrite(f);

- A. Nội dung trong tệp f sẽ hiện ra trên màn hình
B. Nội dung trong tệp cũ vẫn còn nguyên
C. Nội dung mới sẽ được ghi tiếp theo phía dưới tệp đã có sẵn
D. Nội dung trong tệp cũ sẽ bị xóa để chuẩn bị ghi dữ liệu mới

Câu 6: Câu lệnh dùng thủ tục đọc có dạng:

- A. Read(<biến tệp>; B. Read(<biến tệp>, <danh sách biến>);
C. Read(<danh sách biến>, <biến tệp>); D. Read(<danh sách biến>);

Câu 7: Cho đoạn chương trình sau:

```
Var g:text;
I:integer;
Begin
    Assign(g, 'C:\DLA.txt');
```

```

Rewrite(g);
For i:=1 to 10 do
If i mod 2 <> 0 then write(g, i);
Close(g);
Readln
End.

```

Sau khi thực hiện chương trình trên, nội dung của tệp 'DLA.txt' gồm những phần tử nào?

A. 2; 4; 6; 8;10

B. 1; 3; 5; 9

C. 1; 3; 5;7; 9

D. 4; 6; 8;10

Câu 8: Tệp f có dữ liệu

5 9

 để đọc 3 giá trị trên từ tệp f và ghi các giá trị này vào 3 biến x, y, z ta sử dụng câu lệnh:

A. Read(f, x, y, z); B. Read(f, 'x', 'y', 'z'); C. Read(x, y, z); D. Read('x', 'y', 'z');

Câu 9: Giả sử a = 5; b = 9; c = 15; để ghi các giá trị trên vào tệp f có dạng là

5 9

 ta sử dụng thủ tục ghi:

A. Write(f, a,b,c);

B. Write(a, ' ', b, ' ', c);

C. Write(f, a, ' ', bc);

D. Write(f, a ' ', b'', c);

Câu 10: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Biến cục bộ là biến chỉ được dùng trong chương trình chính.
- B. Biến cục bộ là biến chỉ được dùng trong chương trình con chứa nó.
- C. Biến cục bộ là biến được dùng trong chương trình con chứa nó và trong chương trình chính.
- D. Biến toàn cục chỉ được sử dụng trong chương trình chính và không được sử dụng trong các chương trình con.

PHẦN II: TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1: Cho chương trình sau

Program Baitap;

Var x, y, z, t: word;

Function BCNN(a, b:word):word;

Var du, c, d:word;

Begin

c:=a; d:=b;

While b<>0 **do**

Begin

du:=a mod b;

a:=b;

b:=du;

End;

BCNN:=(c*d) div a;

End;

Begin

Write('nhap 4 so x, y, z, t: '); readln(x, y, z, t);

Write('BCNN của 4 so la: ', BCNN(BCNN(x, y),BCNN(z, t)));

Readln;

End.

Câu hỏi: Quan sát và:

- a) Nêu các tham số thực sự, tham số hình thức?
- b) Nêu tên các biến cục bộ, biến toàn cục?

Câu 2: Cho mảng A gồm N phần tử thuộc kiểu nguyên ($N \leq 50$)? Viết chương trình con thực hiện các yêu cầu sau:

- Viết thủ tục nhập giá trị cho mảng A từ bàn phím.
- Viết thủ tục in ra màn hình các phần tử âm trong mảng A.

ĐÁP ÁN

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	B	D	D	D	B	C	A	A	B
Điểm	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5

PHẦN II: TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1: (2 điểm)

- Tham số thực sự: x, y, z, t
Tham số hình thức: a, b
- Biến cục bộ: du, c, d
Biến toàn cục: x, y, z, t

Câu 2: (3 điểm)

a) *Viết thủ tục nhập giá trị cho mảng A từ bàn phím*

```
procedure nhap(var A:kmang; var n:integer);
```

```
begin
```

```
    write('Nhập số phần tử của mảng N=');
```

```
    readln(n);
```

```
    for i:=1 to n do
```

```
        begin
```

```
            write('Nhập phần tử thu A[',i,']=');
```

```
            readln(A[i]);
```

```
        end;
```

```
end;
```

b) *Viết thủ tục in ra màn hình các phần tử âm trong mảng A.*

```
procedure hienam(A:kmang;n:byte);
```

```
begin
```

```
    for i := 1 to n do
```

```
        if A[i] < 0 then write(A[i], ' ');
```

```
end;
```